

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/HS-ST
Ngày: 30-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Đắc Minh;

Ông Trương Hữu Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Thị Mỹ P, sinh năm 1982, tại Trà Vinh; Nơi đăng ký HKTT: Ấp LG, xã LV, huyện DH, tỉnh Trà Vinh; Chỗ ở hiện nay: Khu phố 2, phường ML, thị xã CT, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Thu mua phế liệu; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; con ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1952 và bà Hà Thị Thu H, sinh năm 1954; Chồng: Nguyễn Văn L, sinh năm 1978; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2005. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/12/2022 đến ngày 21/12/2022 thì được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo bị tạm giam trong vụ án khác. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Bà Hoàng Thị S, sinh năm 1949; HKTT: Ấp ĐP, xã ĐH, huyện DT, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Nhật T, sinh năm 1980; HKTT: Khu phố 5, thị trấn DT, huyện DT, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1963; HKTT: Khu phố 5, thị trấn DT, huyện DT, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1955; HKTT: Ấp ĐS, xã ĐA, huyện DT, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Hoài H, sinh năm 2000; HKTT: Ấp LG, xã LV, huyện DH, tỉnh Trà Vinh; nơi ở hiện nay: Khu phố 2, phường ML, thị xã CT, tỉnh Bình Phước. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 12 tháng 12 năm 2022, Huỳnh Thị Mỹ P, điều khiển xe mô tô biển số 84M1.072.56 đi từ hướng xã Định Hiệp, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương đến xã Định An, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương để tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. P phát hiện nhà bà Nguyễn Thị K có mình bà K ở nhà đang ngồi xem tivi. P dựng xe mô tô ngoài cổng, vào nhà bà K hỏi: “Bà ơi ở đây có ai coi bói không bà?”. Bà K trả lời: “Không, ở đây tôi không biết và tôi cũng không phải là thầy bói, cô là ai, nhà ở đâu?”. P nói: “Nhà con ở Minh Tân, được người ta gần đó giới thiệu nói ở đây có thầy bói”. Sau đó, P kể cho bà K biết là P bị chồng đánh và đuổi đi nên P mới đi tìm thầy bói để xem bói. P tiếp tục hỏi xin nước uống. Bà K nói P lấy ly trên bàn để ra trước nhà lấy nước uống. Uống nước xong, lúc trả ly, P phát hiện 01 điện thoại Samsung Galaxy S105G đang để trên bàn, P lén lút lấy điện thoại cầm trên tay phải (lúc này bà K không nhìn thấy). Khi P bước đi được khoảng vài bước thì bà K phát hiện bị mất điện thoại. Bà K chạy đuổi theo P, vừa chạy bà K vừa la “Cướp, cướp, có ăn cướp lấy điện thoại”. Bà K chạy ra đến cổng thì đuổi kịp P. Bà K dùng tay phải chụp vào khuỷu tay phải của P. P đang cầm điện thoại trong bàn tay phải. P vùng mạnh tay, cầm theo điện thoại rồi chạy ra điều khiển xe mô tô để tẩu thoát. Cùng lúc này, ông Lê Văn Hoàng N đi ngang qua, nghe tiếng tri hô của bà K nên đuổi theo P. Ông N đuổi theo P được khoảng 500m thì gặp ông Nguyễn Văn N1 thì ông N hô “cướp, cướp...” Ông N1 đuổi theo P và gọi điện thoại báo Công an xã Định An. Chạy được một đoạn, P ném chiếc điện thoại vừa trộm được xuống đồng cát trên đường, sau đó tiếp tục điều khiển xe tẩu thoát. Sau đó, Phụng bị ông N và ông N1 đã bắt giữ được P và giao cho công an xã Định An xử lý theo pháp luật cùng các tang vật thu giữ như sau:

01 điện thoại Sam sung Galaxy S10 5G màu đen

01 xe mô tô biển số 84M1.072.56

Kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐG ngày 19/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Dầu Tiếng kết luận: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S10 5G đã qua sử dụng, màu đen, số IMEI: 355375100818514/10 trị giá 5.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, P khai nhận còn thực hiện thêm 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Dầu Tiếng, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 12/12/2022, P điều khiển xe mô tô biển số 84M1.072.56 đến ấp Định Phước, xã Định Hiệp, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương thì phát hiện nhà bà Hoàng Thị S đang mở cửa. Khu vực này vắng người qua lại nên P nảy sinh ý định vào nhà bà S tìm tài sản chiếm đoạt. P dừng xe mô tô trước nhà và đi bộ vào nhà bà S. Khi đi đến phòng ngủ thì P nhìn thấy 01 điện thoại di động OPPO A20, màu đen, P lén lút lấy điện thoại rồi điều khiển xe mô tô tẩu thoát.

Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐG ngày 24/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Dầu Tiếng kết luận: 01 điện thoại di động OPPO A20 đã qua sử dụng, màu đen, số IMEI: 354556102809160/01 trị giá 500.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, với thủ đoạn tương tự P đã chiếm đoạt được 01 điện thoại Samsung Galaxy A20s, màu đen tại nhà ông Nguyễn Nhật T thuộc khu phố 5, thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐG ngày 24/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Dầu Tiếng kết luận: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A20s đã qua sử dụng, màu đen, số IMEI: 353244112006447/01 trị giá 530.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 08 giờ 50 phút cùng ngày, P tiếp tục chiếm đoạt được 01 điện thoại OPPO A1K của ông Nguyễn Ngọc T1 thuộc khu phố 5, thị trấn Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐG ngày 24/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Dầu Tiếng kết luận: 01 điện thoại di động OPPO A1K đã qua sử dụng, màu đen, số IMEI: 860146041101858 trị giá 490.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án là 6.520.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKSDT ngày 08/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng truy tố bị cáo Huỳnh Thị Mỹ P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Thị Mỹ P về tội “Trộm cắp tài sản”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Mỹ P từ 08 – 10 tháng tù.

* Về trách nhiệm dân sự:

Bà Nguyễn Thị K, bà Hoàng Thị S, ông Nguyễn Nhật T và ông Nguyễn Ngọc T1 không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt vấn đề xử lý.

* Về biện pháp tư pháp:

Đối với 01 điện thoại Samsung Galaxy S10 5G màu đen của bà Nguyễn Thị K; 01 điện thoại di động OPPO A20, màu đen của bà Hoàng Thị S; 01 điện thoại Samsung Galaxy A20s của ông Nguyễn Nhật T; 01 điện thoại OPPO A1K của ông Nguyễn Ngọc T1; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã trả lại cho chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số 04/QĐ ngày 24/02/2023 và Quyết định xử lý vật chứng số 05/QĐ ngày 14/4/2023 là đúng quy định.

Đối với xe mô tô biển số 84M1.072.56 do ông Nguyễn Hoài H đứng tên chủ sở hữu. Ông H cho P mượn, không biết P mượn điều khiển xe đi trộm cắp tài sản nên đề nghị trả xe mô tô trên cho ông H.

* Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 29/CT-VKSĐT ngày 08/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng đã truy tố, bị cáo nhìn nhận trách nhiệm của mình và có thái độ ăn năn hối cải, xin được giảm nhẹ hình phạt.

* Bị hại Nguyễn Thị K, Hoàng Thị S, Nguyễn Nhật T, Nguyễn Ngọc T1: Không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông H: Yêu cầu được nhận lại xe mô tô biển số 84M1.072.56.

* Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Thị Mỹ P nói lời sau cùng như sau: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai, bị cáo rất hối hận, mong hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình, lo cho chồng, con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Thị Mỹ P khai nhận như sau: Trong khoảng thời gian từ 08 giờ 00 phút đến 10 giờ 00 phút ngày 12/12/2022, Huỳnh Thị Mỹ P đã liên tiếp thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau: Tại ấp Định Phước, xã Định Hiệp, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, Phụng chiêm

đoạt 01 điện thoại di động OPPO A20, màu đen của bà Hoàng Thị S; tại khu phố 5, thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, Phương tiếp tục chiếm đoạt 01 điện thoại Samsung Galaxy A20s, màu đen của ông Nguyễn Nhật T và 01 điện thoại OPPO A1K của ông Nguyễn Ngọc T1; tại ấp Đồng Sến, xã Định An, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, P tiếp tục đã lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại Samsung Galaxy S10 5G màu đen của bà Nguyễn Thị K. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án là 6.520.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có căn cứ kết luận Cáo trạng số 29/CT-VKSĐT ngày 08/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng truy tố bị cáo Huỳnh Thị Mỹ P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo là lợi dụng sự sơ hở của chủ tài sản bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người bị hại được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự an ninh nơi xảy ra vụ án.

[4] Xét mục đích, động cơ phạm tội: Xuất phát từ động cơ chỉ vì muốn có tiền tiêu xài để phục vụ nhu cầu cá nhân nhưng với bản tính lười lao động thích hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác, bị cáo đã bất chấp pháp luật dấn thân vào con đường phạm tội. Bị cáo thực hiện với hành vi táo bạo, thực hiện 04 vụ trộm cắp liên tiếp. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo gây ra để bị cáo tự nhận thức, sửa chữa lỗi lầm của mình và giáo dục bị cáo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời răn đe tình hình tội phạm phát sinh nói chung.

[5] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người phạm tội có trình độ thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo có ông nội là liệt sĩ. Đó là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Xét ý kiến của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt và điều luật áp dụng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bà Nguyễn Thị K, bà Hoàng Thị S, ông Nguyễn Nhật T và ông Nguyễn Ngọc T1 không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[8] Về biện pháp tư pháp:

Đối với 01 điện thoại Sam sung Galaxy S10 5G màu đen của bà Nguyễn Thị K; 01 điện thoại di động OPPO A20, màu đen của bà Hoàng Thị S; 01 điện thoại Samsung Galaxy A20s của ông Nguyễn Nhật T; 01 điện thoại OPPO A1K của ông Nguyễn Ngọc T1; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với xe mô tô biển số 84M1.072.56 do ông Nguyễn Hoài H đứng tên chủ sở hữu. Ông H cho P mượn, không biết P mượn điều khiển xe đi trộm cắp tài sản nên trả xe mô tô trên cho ông H.

[9] Án phí hình sự: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 106, 135, 136, 299, 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 46; Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Mỹ P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Mỹ P 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án (được khấu trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 12/12/2022 đến ngày 21/12/2022).

2. Trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

3. Biện pháp tư pháp:

- Hoàn trả cho ông H: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe hai bánh, số loại Wave, màu sơn: trắng, đen, bạc, dung tích 109cm³, biển số 84M1-072.56, số khung: RLHJA3909HY290872, số máy JA39E0290898 (tình trạng vật chứng tại thời điểm giao nhận: xe đã qua sử dụng, đã cũ, không có gương chiếu hậu bên phải).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng).

4. Án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Huỳnh Thị Mỹ P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CQ CSĐT CA huyện Dầu Tiếng;
- CCTHA H. Dầu Tiếng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV27 CA tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Thùy Linh